

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG

PGS, TS. NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

● **Tóm tắt:** Trong bối cảnh chuyển đổi số đang làm thay đổi căn bản, toàn diện mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, công tác tư tưởng, lý luận vốn là một trụ cột trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cũng đang đứng trước yêu cầu phải đổi mới mạnh mẽ cả về nội dung, phương thức và công cụ. Sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo (AI), đặc biệt là các nền tảng tạo sinh, hệ thống phân tích dữ liệu dư luận, chatbot truyền thông... đang mở ra những cơ hội lớn trong việc nâng cao hiệu quả truyền đạt tư tưởng, kịp thời nhận diện và phản bác thông tin sai lệch, đồng thời cá nhân hóa nội dung tuyên truyền. Tuy nhiên, đi cùng với những cơ hội là không ít thách thức: Từ khoảng trống về pháp lý, những vấn đề về đạo đức đến nguy cơ AI bị lợi dụng để thao túng nhận thức, lan truyền thông tin sai lệch. Trong lĩnh vực nhạy cảm như tư tưởng, lý luận, AI cần được nhìn nhận không chỉ là công nghệ mà còn là một công cụ chiến lược.

● **Từ khóa:** Công tác tư tưởng, lý luận; Trí tuệ nhân tạo; Đảng Cộng sản Việt Nam.



Trong suốt tiến trình cách mạng, công tác tư tưởng, lý luận luôn giữ vai trò định hướng, góp phần tạo sự thống nhất trong nhận thức và củng cố niềm tin vào con đường cách mạng của Đảng và dân tộc. Tuy nhiên, trong bối cảnh chuyển đổi số, đặc biệt là sự phát triển nhanh chóng của AI, công tác này đang đối diện với nhiều thách thức mới. Không gian mạng trở thành mặt trận tư tưởng quan trọng, nơi thông tin lan truyền nhanh, đa chiều và khó kiểm soát. AI có thể tạo lập, thao túng và khuếch đại nội dung chỉ trong “tích tắc”, làm gia tăng nguy cơ sai lệch về nhận thức, nhất là các vấn đề chính trị - tư tưởng.

Trong khi các thế lực thù địch đã sớm sử dụng AI như một công cụ để chống phá tư tưởng, thì hệ thống chính trị của chúng ta vẫn đang trong quá trình tìm kiếm cách tiếp cận phù hợp, đồng bộ. Cùng với đó, khung pháp lý và chuẩn mực đạo đức liên quan đến việc ứng dụng AI trong lĩnh vực nhạy cảm này vẫn chưa được hoàn thiện. Do đó, việc ứng dụng AI trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng không chỉ là yêu cầu mang tính kỹ thuật, mà còn là vấn đề có ý nghĩa chiến lược, gắn trực tiếp với nhiệm vụ giữ vững nền tảng tư tưởng và bản sắc chính trị của Đảng trong kỷ nguyên số.

1. Bối cảnh thực tiễn tác động đến công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trong thời đại AI

Trong bối cảnh toàn cầu đang trải qua những chuyển động địa chính trị phức tạp, Việt Nam cũng đang đứng trước hàng loạt thách thức và cơ hội đan xen. Cuộc cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc, những xung đột khu vực kéo dài và sự phân cực trong hệ thống quốc tế đã và đang đặt ra yêu cầu mới về bản lĩnh chính trị, tư duy lý luận cũng như phương thức định hướng tư tưởng cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Hiện nay, không gian chính trị thế giới không còn bị chi phối bởi một hệ tư tưởng độc tôn, mà đã xuất hiện nhiều xu hướng phi chính trị hóa, phi ý thức hệ, cổ vũ tự do tuyệt đối, đa nguyên, đa đảng. Lợi dụng tình hình đó, các thế lực thù địch đã triệt để sử dụng không gian mạng để phát tán thông tin sai lệch, gieo rắc tư tưởng phản động, thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm làm lung lay, suy yếu niềm tin của Nhân dân vào nền tảng tư tưởng của Đảng.

Trên bình diện kinh tế, Việt Nam đang phát triển theo mô hình kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng. Bên cạnh những thành tựu to lớn là những thách thức về sự phân hóa giàu nghèo, sự xuất hiện các tầng lớp xã hội mới, sự chuyển dịch hệ giá trị từ tập thể sang cá nhân, từ lý tưởng sang thực dụng. Những biến đổi đó tác động trực tiếp đến niềm tin, cách tiếp cận thông tin và nhận thức chính trị của một bộ phận quần chúng. Cùng với đó, sự phát triển nhanh chóng của kinh tế số, kinh tế nền tảng đang tái định hình không gian thông tin, buộc công tác tư tưởng, lý luận của Đảng phải thích nghi với môi trường truyền thông mới, linh hoạt hơn, số hóa hơn.

Xã hội Việt Nam đang biến đổi nhanh chóng cả về cấu trúc lẫn tâm lý. Già hóa dân số, đô thị hóa mạnh mẽ, cùng sự nổi lên của các thế hệ công dân kỹ thuật số như Gen Z, Gen Alpha... đã và đang định hình một hệ giá trị mới với các đặc trưng: Cá nhân hóa, cởi mở, toàn cầu hóa. Tâm lý đám đông, yêu cầu minh bạch, tính nhanh chóng, đa chiều khiến ranh giới giữa thông tin chính thống và phi chính thống, đúng và sai dần bị xóa nhòa. Công tác định hướng tư tưởng vì thế gặp nhiều khó khăn do hệ quy chiếu giá trị truyền thống phải đối mặt với sự cạnh tranh gay gắt bởi các nguồn thông tin hấp dẫn hơn dù chưa chắc chính xác trên mạng xã hội.

Ngày nay, không gian mạng không còn đơn thuần là kênh truyền thông mà đã trở thành môi trường sống chủ đạo của nhiều người. Các nền tảng xuyên biên giới định hình thói quen tiếp nhận và chia sẻ thông tin trong xã hội hiện đại. Công nghệ AI, đặc biệt là AI tạo sinh, đang làm thay đổi toàn diện cách sản xuất thông tin, từ văn bản, hình ảnh, âm thanh đến video với tốc độ và độ chân thực vượt xa phương pháp truyền thống. Những công cụ như ChatGPT, Sora, Midjourney... có khả năng tạo ra nội dung “như thật” chỉ trong vài giây, khiến người dùng khó phân biệt thật, giả. Sự lan truyền của tin giả, tin xuyên tạc, deepfake cùng với các cơ chế thao túng như “bong bóng lọc”, “buồng vang” không chỉ làm triệt tiêu khả năng tiếp cận thông tin khách quan, mà còn gây rối loạn nhận thức, tác động tiêu cực đến niềm tin xã hội.

Trước một thế giới thay đổi quá nhanh, công tác tư tưởng nhiều khi còn phản ứng chậm, thiếu tính dự báo, thiếu sức hấp dẫn, nhất là với giới trẻ và các nhóm xã hội mới. Một bộ phận cán bộ vẫn sử dụng phương thức truyền

thống, hành chính hóa, thiếu kỹ năng công nghệ và chưa làm chủ các nền tảng số hiện đại. Trong khi đó, các thế lực chống phá đã chủ động chiếm lĩnh “trận địa” truyền thông bằng hệ thống chuyên nghiệp, được hỗ trợ bởi AI và dữ liệu lớn. Nếu không kịp thời đổi mới tư duy và phương pháp thì công tác tư tưởng, lý luận của Đảng sẽ có nguy cơ tụt hậu trong định hướng, dẫn dắt nhận thức xã hội.

2. Cơ hội ứng dụng AI trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng

Trong bối cảnh số hóa và truyền thông đa nền tảng ngày càng chi phối nhận thức xã hội, việc ứng dụng công nghệ, đặc biệt là AI vào quá trình nghiên cứu, truyền đạt và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng có thể tạo ra những chuyển biến mạnh mẽ cả về phương thức, nội dung lẫn hiệu quả.

Thứ nhất, AI tạo điều kiện mở rộng năng lực khai thác và phân tích dữ liệu tư tưởng - xã hội một cách sâu rộng và cập nhật hơn. Nếu như trước đây, việc nắm bắt tâm trạng xã hội, dư luận quần chúng chủ yếu dựa vào các báo cáo định kỳ, điều tra xã hội học hoặc phản ánh qua hệ thống tổ chức cơ sở đảng, thì hiện nay AI có thể hỗ trợ xử lý khối lượng dữ liệu lớn từ mạng xã hội, các nền tảng kỹ thuật số và phương tiện truyền thông. Thông qua việc áp dụng các công nghệ học sâu (Deep Learning) và xử lý ngôn ngữ tự nhiên (Natural Language Processing - NLP), AI có thể phân tích, phát hiện sớm các xu hướng thay đổi trong nhận thức, dấu hiệu khủng hoảng niềm tin hay sự lệch chuẩn trong tư duy xã hội. Điều này giúp đội ngũ làm công tác tư tưởng, lý luận có thể nắm bắt chính xác tình hình, kịp thời tham mưu định hướng phù hợp với diễn biến thực tế đời sống tinh thần của Nhân dân.

Thứ hai, AI tạo điều kiện cá nhân hóa nội dung lý luận chính trị đến từng nhóm đối tượng. Thay vì truyền thông tư tưởng theo mô hình truyền thông đại chúng, AI cho phép thiết kế các nội dung phù hợp với độ tuổi, trình độ nhận thức, hành vi thông tin và sở thích của từng nhóm công chúng. Thế hệ trẻ hiện nay, đặc biệt là thế hệ Gen Z và Gen Alpha, vốn có thói quen tiếp cận thông tin qua nền tảng video, âm thanh, mạng xã hội sẽ có xu hướng dễ tiếp nhận hơn nếu các nội dung lý luận được trình bày dưới dạng ngắn gọn, hấp dẫn, đa phương tiện. AI có thể hỗ trợ tạo ra các video minh họa, hình ảnh trực quan, thuyết minh tự động, dịch thuật thông minh hoặc tổng hợp nội dung lý luận thành các bản tóm lược dễ hiểu. Qua đó, hiệu quả truyền đạt tư tưởng được nâng cao đáng kể, giúp lan tỏa thông tin chính thống một cách sâu rộng và thuyết phục.

Thứ ba, AI phát hiện và phản bác thông tin sai lệch, xuyên tạc trên không gian mạng. Trong khi các thế lực thù địch sử dụng AI để tạo ra thông tin giả, deepfake, nội dung xuyên tạc, thì AI cũng có thể trở thành công cụ hữu hiệu để phát hiện sớm các hành vi bất thường trên các nền tảng kỹ thuật số. Trên thực tế, AI có thể truy vết, khoanh vùng và xác định mức độ lan truyền của các luận điệu sai trái, từ đó hỗ trợ đội ngũ làm công tác tuyên giáo và truyền thông đưa ra phản ứng kịp thời. Quan trọng hơn, AI còn có khả năng tạo nội dung phản biện có căn cứ, được tổng hợp từ hệ thống văn kiện chính thống, các tài liệu lý luận và thực tiễn. Điều này sẽ góp phần bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong môi trường truyền thông đầy biến động như hiện nay.

Thứ tư, AI mở ra cơ hội tăng cường tương tác hai chiều giữa hệ thống chính trị với quần

chúng nhân dân. Thông qua các nền tảng số được tích hợp chatbot, trợ lý ảo hoặc hệ thống hỏi - đáp chính sách thông minh, người dân có thể chủ động tìm hiểu về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đồng thời, phản ánh trực tiếp những suy nghĩ, nguyện vọng, băn khoăn của bản thân. Trên cơ sở đó, các cơ quan làm công tác tư tưởng, lý luận có thể theo dõi phản hồi xã hội, kịp thời điều chỉnh phương thức truyền thông, cải tiến thông điệp hoặc xử lý các “điểm nghẽn” trong quá trình tiếp nhận thông tin. Việc hình thành không gian đối thoại số cởi mở, linh hoạt, thân thiện sẽ góp phần gia tăng niềm tin và sự gắn bó giữa Nhân dân với Đảng, từ đó củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong tình hình mới.

Thứ năm, AI đổi mới công tác đào tạo và nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận. Thay vì chỉ tiếp thu kiến thức qua giáo trình truyền thống, đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận có thể được rèn luyện thông qua hoạt động mô phỏng, tương tác với các tình huống thực tế, xử lý khủng hoảng truyền thông giả định hoặc luyện tập kỹ năng phản biện trong môi trường số. Các nền tảng học tập cá nhân hóa do AI hỗ trợ cũng cho phép thiết kế lộ trình học tập phù hợp với năng lực cá nhân, giúp rút ngắn thời gian và nâng cao hiệu quả tiếp thu. Đây là tiền đề để xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận có trình độ cao, tư duy hiện đại, sử dụng thành thạo công nghệ và nắm bắt nhanh các xu thế của xã hội.

Thứ sáu, AI có thể đóng vai trò hỗ trợ điều phối, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông tư tưởng. Nhờ các công cụ thống kê, đo lường và phân tích dữ liệu, cơ quan chức năng có thể theo dõi mức độ

tiếp cận, tương tác, lan tỏa của các nội dung truyền thông chính trị trên các nền tảng số. AI có thể chỉ ra những điểm mạnh, điểm yếu của chiến dịch tuyên truyền, giúp tối ưu hóa kế hoạch truyền thông trong tương lai. Đồng thời, khả năng cảnh báo sớm các tín hiệu tiêu cực từ dư luận cũng giúp cơ quan quản lý kiểm soát và xử lý hiệu quả hơn các nguy cơ truyền thông bất lợi.

Trong bối cảnh AI ngày càng phổ biến, việc ứng dụng AI trong công tác tư tưởng, lý luận không chỉ là xu thế mà còn là đòi hỏi tất yếu. Đây là cơ hội để chuyển đổi từ cách làm truyền thông sang phương thức hiện đại, chủ động và tương tác cao hơn. Tuy nhiên, để tận dụng hiệu quả các cơ hội này, cần có sự đầu tư đồng bộ về hạ tầng, nhân lực, thể chế và chiến lược hành động dài hạn. Đồng thời, phải luôn giữ vững nguyên tắc chính trị, đảm bảo AI phục vụ mục tiêu xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, không bị lạm dụng hoặc chi phối bởi các yếu tố ngoài tầm kiểm soát.

3. Những thách thức trong ứng dụng AI vào công tác tư tưởng, lý luận của Đảng

Cùng với các cơ hội to lớn mà AI mang lại, quá trình ứng dụng công nghệ này trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng cũng đặt ra không ít thách thức. Những thách thức này không chỉ đến từ yếu tố công nghệ, mà còn nằm ở nhận thức, thể chế, đạo đức, tổ chức bộ máy, cũng như sự phức tạp của không gian mạng toàn cầu. Nếu không kịp thời nhận diện và có giải pháp khắc phục, thì các rủi ro này có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác tư tưởng, lý luận, thậm chí làm suy giảm năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới.

Một là, thách thức về nhận thức, tư duy và năng lực tiếp cận công nghệ. Sự thiếu đồng đều

về nhận thức đối với vai trò, ý nghĩa và tính cấp thiết của AI trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận đã và đang là một thách thức lớn. Trong khi một số cơ quan, địa phương đã có bước tiếp cận ban đầu với công nghệ mới, thì không ít nơi vẫn còn dè dặt, thậm chí có tâm lý e ngại hoặc thụ động. Điều này phản ánh một thực tế rằng, tư duy đổi mới chưa thật sự mạnh mẽ trong nội bộ một số tổ chức đảng, đặc biệt là khi chuyển đổi số gắn với các lĩnh vực chính trị - tư tưởng vốn đòi hỏi sự chặt chẽ, thận trọng.

Năng lực số của đội ngũ làm công tác tư tưởng, lý luận cũng là một rào cản đáng kể. Thực tế cho thấy, phần lớn cán bộ chưa được trang bị kỹ năng sử dụng các công cụ AI như phân tích dữ liệu xã hội, xử lý ngôn ngữ tự nhiên hay kiểm chứng thông tin trên nền tảng số. Trong khi đó, lực lượng trẻ có lợi thế về công nghệ, am hiểu môi trường số lại chưa được thu hút, phát huy đúng mức trong các cơ quan lý luận, tuyên giáo. Khoảng cách về thế hệ và trình độ công nghệ đang làm chậm quá trình hiện đại hóa hoạt động tư tưởng của Đảng.

Hai là, thách thức về thể chế, hành lang pháp lý và đạo đức công vụ. Cho đến nay, Việt Nam vẫn chưa ban hành khung pháp lý hoàn chỉnh để điều chỉnh hoạt động của AI, đặc biệt là trong lĩnh vực truyền thông chính trị. Việc sử dụng AI để tạo nội dung, tổng hợp dữ liệu tư tưởng - xã hội hay phản biện thông tin sai lệch đều tiềm ẩn nguy cơ vi phạm quyền riêng tư, bản quyền nội dung hoặc gây hiểu lầm nếu không có cơ chế kiểm soát chặt chẽ, kịp thời.

Hiện nay, chưa có một bộ quy tắc đạo đức dành riêng cho đội ngũ làm công tác tư tưởng, lý luận trên môi trường số. Trong điều kiện thông tin lan truyền nhanh, độ tương tác cao và dễ bị cá nhân hóa phát ngôn trên mạng xã hội, việc giữ vững bản lĩnh chính

trị, đạo đức công vụ và kỷ luật phát ngôn trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

Ba là, thách thức về công nghệ, hạ tầng và dữ liệu. Việc phát triển các ứng dụng AI phục vụ công tác tư tưởng, lý luận đòi hỏi phải có hạ tầng dữ liệu lớn, khả năng lưu trữ và tính toán mạnh mẽ. Tuy nhiên, hiện nay, nhiều cơ quan báo chí, xuất bản, tuyên giáo chưa có điều kiện đầu tư hạ tầng số hiện đại khiến việc tiếp cận và ứng dụng các công cụ AI gặp nhiều hạn chế. Không ít công cụ hiện hành vẫn phụ thuộc vào nền tảng công nghệ nước ngoài, không thể tự chủ trong vấn đề dữ liệu, tiềm ẩn nguy cơ bị chi phối bởi chính sách kiểm duyệt hoặc bị tấn công mạng từ bên ngoài.

Dữ liệu được coi là “nhiên liệu” để AI vận hành, nhưng việc thu thập, phân loại, chuẩn hóa và quản lý dữ liệu phục vụ lý luận chính trị lại chưa có quy trình bài bản. Tình trạng dữ liệu phân mảnh, thiếu đồng bộ, không cập nhật hoặc thiếu tính hệ thống đang là rào cản lớn khiến AI không thể phát huy tối đa hiệu quả trong phân tích tư tưởng, xu hướng xã hội hay dự báo dư luận.

Bốn là, nguy cơ bị lợi dụng, thao túng trong không gian mạng. Trong bối cảnh chiến tranh thông tin ngày càng tinh vi, các thế lực thù địch đã sử dụng AI như một công cụ tạo tin giả, bóp méo lịch sử, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng. Với sự trợ giúp của công nghệ, những nội dung sai lệch có thể được tạo ra nhanh chóng, giống thật và lan truyền rộng rãi trên mạng xã hội. AI còn có thể bị lợi dụng để “đo ni đóng giày” thông tin cho từng nhóm đối tượng, tạo ra cảm giác đồng thuận giả tạo hoặc đánh lạc hướng dư luận xã hội.

Một mối nguy khác là sự xuất hiện ngày càng nhiều của các “buồng vang thông tin”

và “bong bóng lọc”, khiến người dùng chỉ tiếp xúc với những quan điểm trùng khớp với niềm tin sẵn có, từ đó dẫn đến cực đoan hóa tư tưởng hoặc mất khả năng phản biện. Trong môi trường đó, việc truyền đạt thông tin chính thống và định hướng dư luận sẽ gặp nhiều khó khăn hơn.

Năm là, thách thức trong bảo đảm tính chính trị - tư tưởng. Công tác tư tưởng, lý luận không chỉ là việc truyền thông đơn thuần, mà còn là nhiệm vụ then chốt để xây dựng và bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh và đường lối của Đảng. Do đó, việc ứng dụng AI phải đảm bảo giữ vững bản chất chính trị - tư tưởng, không để nội dung bị thương mại hóa, kỹ thuật hóa hoặc trở nên hời hợt, phiến diện. Một số biểu hiện lạm dụng AI có thể dẫn đến nguy cơ lý luận bị giản lược thành khẩu hiệu, hoặc nội dung cứng nhắc, thiếu tính đối thoại.

Quan trọng hơn, AI không thể thay thế vai trò của con người trong tư duy, phản biện và sáng tạo lý luận. Nếu quá phụ thuộc vào thuật toán mà xem nhẹ vai trò của cán bộ lý luận chính trị, thì sẽ dễ dẫn đến tình trạng sao chép tư tưởng, thiếu chiều sâu lý luận, hoặc né tránh các vấn đề phức tạp, nhạy cảm.

4. Những vấn đề đặt ra trong ứng dụng AI vào công tác tư tưởng, lý luận của Đảng

Việc ứng dụng AI vào công tác tư tưởng, lý luận của Đảng đang mở ra thời cơ lớn để đổi mới nội dung, phương pháp, cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng trong tình hình mới. Tuy nhiên, quá trình này không diễn ra trong môi trường trung lập, mà chịu tác động bởi nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Chính vì vậy, một loạt vấn đề lý luận và thực tiễn đang đặt ra cần được nhìn nhận thẳng thắn, toàn diện và mang tính hệ thống.

Thứ nhất, mâu thuẫn giữa yêu cầu đổi mới phương thức tuyên truyền và tính chuẩn mực, ổn định của hệ thống lý luận. Công tác tư tưởng, lý luận mang bản chất định hướng, có tính lâu dài, ổn định và thường gắn với các giá trị nền tảng, nguyên lý tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong khi đó, AI, đặc biệt là AI tạo sinh, vận hành theo các thuật toán tối ưu hóa tốc độ, độ phủ và khả năng tương tác. Điều này dẫn đến sự mâu thuẫn giữa yêu cầu hiện đại hóa phương thức truyền tải nội dung tư tưởng và trách nhiệm bảo vệ tính chuẩn xác, chặt chẽ về mặt lý luận. Nếu không thận trọng thì việc ứng dụng AI trong công tác tư tưởng có thể khiến nội dung lý luận trở nên hời hợt, thiếu chiều sâu học thuật, thậm chí làm phai nhạt tính chính trị và giá trị cốt lõi về tư tưởng của Đảng, gây rối loạn trong nhận thức của công chúng.

Thứ hai, mâu thuẫn giữa nhu cầu cá nhân hóa thông tin với tính thống nhất trong định hướng tư tưởng. Một trong những ưu điểm nổi bật của AI là khả năng cá nhân hóa nội dung dựa trên hành vi, thói quen, và lịch sử tương tác của người dùng. Tuy nhiên, trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận, việc định hướng giá trị, tạo lập nhận thức đúng đắn, khoa học và cách mạng lại đòi hỏi sự thống nhất trong đường lối, quan điểm và tổ chức. Việc cá nhân hóa nội dung chính trị nếu không có sự giám sát chặt chẽ rất dễ dẫn đến việc chia tách nhận thức của cộng đồng, làm “xói mòn” tính nhất quán trong truyền đạt thông điệp tư tưởng của Đảng.

Thứ ba, mâu thuẫn giữa tốc độ phát triển công nghệ và sự cập nhật thể chế, đội ngũ. Trong bối cảnh hiện nay, AI đang phát triển từng ngày, từng giờ, với hàng loạt công cụ và nền tảng mới liên tục ra đời. Trong khi đó, thể

ché quản lý, chính sách, pháp luật, cũng như trình độ và kỹ năng số của đội ngũ làm công tác tư tưởng, lý luận lại chưa bắt kịp với nhịp phát triển đó. Việc chưa ban hành khung pháp lý rõ ràng để điều tiết hoạt động ứng dụng AI trong lĩnh vực thông tin chính trị, tư tưởng đang tạo ra khoảng trống quản lý và làm gia tăng rủi ro bị lợi dụng, xuyên tạc. Đồng thời, việc thiếu đội ngũ cán bộ có năng lực tích hợp giữa tư duy lý luận và tư duy công nghệ cũng là “điểm nghẽn” đáng lo ngại.

Thứ tư, mâu thuẫn giữa năng lực tạo lập nội dung của AI với yêu cầu về chiều sâu tư tưởng. AI có thể viết một bài diễn văn, sản xuất một video hoặc thiết kế một chiến dịch truyền thông chỉ trong vài phút. Nhưng những sản phẩm đó có khi chỉ dừng lại ở mức hình thức mà thiếu chiều sâu tư tưởng và sắc thái chính trị đặc thù của Đảng. Công tác tư tưởng, lý luận không chỉ là việc truyền đạt thông tin, mà còn là quá trình vận động nhận thức, cảm hóa tư tưởng, tạo dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng. Do vậy, nếu quá lệ thuộc vào AI mà buông lỏng tính nhân văn, chính trị thì nội dung tuy có thể phổ cập nhanh chóng nhưng lại không tạo được chiều sâu cảm xúc và giá trị bền vững.

Thứ năm, mâu thuẫn giữa bảo mật thông tin với khả năng tiếp cận và ứng dụng AI. Việc ứng dụng AI trong hệ thống truyền thông tư tưởng của Đảng đòi hỏi sử dụng một khối lượng dữ liệu lớn, bao gồm cả những dữ liệu nhạy cảm liên quan đến dư luận xã hội, niềm tin chính trị, và các vấn đề an ninh tư tưởng. Tuy nhiên, hiện nay, hầu hết các nền tảng AI lớn lại thuộc sở hữu của các tập đoàn công nghệ nước ngoài, điều này đặt ra mối lo ngại về quyền kiểm soát, bảo mật và chủ quyền số. Đây là mâu thuẫn lớn giữa khát vọng chuyển

đổi số và nhu cầu bảo vệ nền tảng chính trị, tư tưởng của Đảng trong điều kiện thực tế.

Thứ sáu, mâu thuẫn giữa nhu cầu tự do biểu đạt trong xã hội số với yêu cầu kỷ luật tư tưởng trong tổ chức đảng. Không gian mạng là nơi mà mỗi cá nhân đều có thể phát ngôn, tạo ảnh hưởng và lan tỏa quan điểm. Nhưng đối với cán bộ, đảng viên, đặc biệt là những người làm công tác tư tưởng, lý luận thì mọi phát ngôn đều cần nhất quán với cương lĩnh, đường lối của Đảng. Khi AI giúp bình dân hóa công cụ truyền thông thì cũng đồng thời làm mờ ranh giới giữa phát ngôn cá nhân và phát ngôn chính trị. Mâu thuẫn này nếu không được định vị rõ ràng sẽ dẫn đến tự do tư tưởng hóa hoạt động lý luận, ảnh hưởng đến sự đoàn kết về ý chí và hành động trong Đảng.

Những mâu thuẫn, nghịch lý nói trên phản ánh rõ thực tiễn đang diễn ra trong quá trình chuyển đổi số lĩnh vực tư tưởng, lý luận. Tuy nhiên, cần khẳng định rằng, đây không phải là rào cản không thể vượt qua mà chính là vấn đề cần được nhận diện rõ để từ đó xây dựng chiến lược ứng dụng AI một cách khoa học, sáng tạo nhưng vẫn kiên định với nguyên tắc chính trị - tư tưởng của Đảng. Chỉ khi nắm bắt đúng những vấn đề cốt lõi này, chúng ta mới có thể đi tiếp vào phần quan trọng hơn: Kiến tạo hệ giải pháp đồng bộ, khả thi, và phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam hiện nay.

5. Giải pháp ứng dụng AI trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng

Việc ứng dụng AI trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng không thể diễn ra một cách tự phát hay rời rạc. Quá trình này đòi hỏi phải được định hướng thống nhất, được dẫn dắt bởi một hệ thống giải pháp tổng thể vừa có tính chiến lược, vừa bảo đảm tính khả thi, và phù

hợp với đặc thù chính trị - tư tưởng ở Việt Nam.

Một là, hoàn thiện nhận thức và xây dựng chiến lược tổng thể về ứng dụng AI. Trong đó, cần xác lập một hệ khung nhận thức thống nhất trong toàn hệ thống chính trị về vị trí, vai trò và giới hạn của AI trong công tác tư tưởng, lý luận. AI không thay thế con người, nhưng có thể trở thành một công cụ hữu hiệu hỗ trợ việc truyền tải, phân tích và lan tỏa tư tưởng, lý luận cách mạng. Trên cơ sở đó, cần xây dựng một chiến lược tổng thể về chuyển đổi số trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận của Đảng, trong đó AI là một hợp phần quan trọng. Chiến lược này cần xác định rõ mục tiêu ngắn hạn, dài hạn; lộ trình triển khai; nguyên tắc vận hành và tiêu chí đánh giá hiệu quả. Việc ứng dụng AI phải gắn chặt với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, tuyệt đối không chạy theo xu hướng công nghệ mà mất đi định hướng chính trị.

Hai là, đầu tư phát triển hạ tầng dữ liệu và nền tảng công nghệ phục vụ công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Trên thực tế, AI không thể hoạt động hiệu quả nếu thiếu một hệ thống dữ liệu lớn được chuẩn hóa, đồng bộ và có độ tin cậy cao. Vì vậy, cần tập trung số hóa toàn bộ kho tư liệu lý luận, chính trị, văn kiện Đảng, sách, báo cách mạng, bài viết của các lãnh tụ, các công trình nghiên cứu có giá trị; đồng thời, tổ chức lại hệ thống dữ liệu theo hướng mở, tích hợp và có thể sử dụng làm “đầu vào” cho các mô hình ngôn ngữ lớn.

Cùng với đó, cần phát triển các nền tảng số chuyên biệt cho công tác tư tưởng, lý luận, bao gồm: Các công cụ hỗ trợ sản xuất nội dung lý luận bằng AI, phần mềm phân tích dư luận xã hội, hệ thống đánh giá tương tác tư tưởng trực tuyến, cũng như các nền tảng truyền thông lý luận đa phương tiện, thân

thiện với người dùng trẻ. Mặt khác, việc phát triển các mô hình AI tiếng Việt, đặc biệt là AI mang bản sắc, tư tưởng Việt Nam là yêu cầu chiến lược nhằm tránh sự lệ thuộc vào các nền tảng ngoại nhập và bảo đảm chủ quyền tư tưởng trong môi trường số.

Ba là, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực làm công tác tư tưởng, lý luận có năng lực về công nghệ. Theo đó, cần ban hành chính sách đào tạo bài bản, lâu dài nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận vững về lý luận chính trị, vừa thành thạo công nghệ, đặc biệt là công nghệ AI, xử lý ngôn ngữ tự nhiên, truyền thông số, dữ liệu lớn. Xây dựng các chương trình bồi dưỡng chuyên đề về AI trong lĩnh vực tư tưởng, lý luận dành cho đội ngũ cán bộ Đảng, báo chí, tuyên giáo; đồng thời, khuyến khích hình thành các nhóm chuyên gia liên ngành (chính trị học, công nghệ, truyền thông) để xây dựng những sản phẩm AI phục vụ công tác lý luận chính trị.

Ngoài ra, cần mạnh dạn thu hút nguồn nhân lực trẻ, lực lượng ngoài Đảng, có tinh thần yêu nước, năng lực công nghệ và khả năng sáng tạo để “làm giàu” thêm cho hệ sinh thái lý luận của Đảng trong môi trường số.

Bốn là, phát triển các ứng dụng cụ thể của AI trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng. Trước hết, cần xây dựng nền tảng dữ liệu huấn luyện riêng phục vụ công tác tư tưởng, lý luận. Đây là tiền đề để phát triển các mô hình AI hiểu đúng ngữ cảnh chính trị - xã hội của Việt Nam, tránh lệch chuẩn do dùng dữ liệu nước ngoài hoặc dữ liệu không chính thống.

Bên cạnh đó, cần phát triển các công cụ AI chuyên biệt như: Hệ thống giám sát dư luận số; nền tảng phân tích cảm xúc, xu hướng nhận thức; trợ lý số soạn thảo tài liệu chính trị phù hợp với từng nhóm công chúng; và

công cụ phản bác tự động thông tin sai lệch trên mạng xã hội. Tích hợp AI vào các nền tảng tuyên truyền chính thống của Đảng như cổng thông tin điện tử, báo chí, mạng xã hội để hỗ trợ cá nhân hóa nội dung tư tưởng, lý luận, tăng mức độ tương tác và lan tỏa đến từng người dân. Thiết lập cơ chế phối hợp giữa đội ngũ kỹ thuật viên và nhà lý luận để vận hành và kiểm soát nội dung do AI tạo ra nhằm tránh lệch chuẩn về chính trị, ngôn ngữ máy móc, đảm bảo định hướng đúng và hiệu quả cao trong triển khai.

Năm là, xây dựng cơ chế kiểm soát, đánh giá và bảo vệ tư tưởng, lý luận của Đảng trong môi trường AI. Việc ứng dụng AI trong công tác tư tưởng, lý luận của Đảng phải gắn liền với cơ chế kiểm soát và phản biện chính trị vững chắc. Trước hết, cần xây dựng các bộ tiêu chí chính trị - tư tưởng để đánh giá nội dung do AI tạo ra; đồng thời, phát triển các công cụ kiểm duyệt nội dung tự động trước khi xuất bản và hệ thống cảnh báo sai lệch tư tưởng.

Cùng với đó, cần thiết lập các nguyên tắc đạo đức sử dụng AI trong lĩnh vực lý luận

chính trị, bao gồm yêu cầu về tính minh bạch, trung thực, chính danh của các nguồn phát ngôn; tuyệt đối tránh việc lợi dụng AI để nguy tạo nội dung hoặc thao túng nhận thức. Việc bảo vệ dữ liệu, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trước các nguy cơ tấn công mạng, giả mạo thông tin, “bóp méo” văn kiện phải được đặt trong tổng thể chiến lược bảo vệ an ninh tư tưởng - an ninh số quốc gia.

Tóm lại, AI đang mở ra những cơ hội to lớn để đổi mới công tác tư tưởng, lý luận của Đảng, từ truyền thông chính trị, phản bác thông tin sai lệch đến tăng cường tương tác với quần chúng. Tuy nhiên, AI chỉ thực sự phát huy hiệu quả khi được đặt dưới sự dẫn dắt của nền tảng tư tưởng đúng đắn, với định hướng chính trị rõ ràng và đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận có bản lĩnh, trí tuệ, trách nhiệm. Ứng dụng đúng, kiểm soát tốt, gắn với lý luận vững chắc chính là cách để AI trở thành “lực đẩy” giúp Đảng củng cố niềm tin của Nhân dân, lan tỏa các giá trị và bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.
2. Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, <https://www.tapchicongsan.org.vn>, ngày 16-5-2021.
3. Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 2289/QĐ-TTg ngày 31-12-2020 ban hành Chiến lược quốc gia về Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến năm 2030*.
4. Thủ tướng Chính phủ, *Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 26-1-2021 ban hành Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030*.